

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày 09-9-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bá Đoàn.

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đinh Như Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Lê Văn T, sinh năm 1996 tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hg, xã V, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Thôn Nh, xã Nh, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn L và bà Đoàn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 27/6/2024; tạm giam ngày 02/7/2024; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hải Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Vũ Thị Th, sinh năm 2003; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ch, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện tại: Thôn Nh, xã Nh, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Trịnh Văn M, sinh năm 1992. Anh Nguyễn Trọng Ch, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 26/6/2024, tại thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Công an xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam trên đường tuần tra đảm bảo an ninh thì phát hiện Lê Văn T, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã V, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Thôn Nh, xã Nh, huyện K, tỉnh Hà Nam điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 35N-594.38 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an đã thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Lê Văn T 05 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu trắng, trong đó có 04 gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 gói nhỏ bên trong chứa 01 viên nén màu hồng, T khai đó là Heroine và Methamphetamine cất giữ để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên phải phía trước của Lê Văn T 05 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu trắng, trong đó có 04 gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 gói nhỏ bên trong chứa 01 viên nén màu hồng, đều được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu QT01. Thu trong túi quần bên trái phía trước 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro màu xanh rêu, được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu QT02. Tạm giữ của Lê Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám, đen, BKS 35N-594.38. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T tại thôn Nh, xã Nh, huyện K, tỉnh Hà Nam không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,492g, loại: Heroine. Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lê Văn T khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 26/6/2024, T đang ở phòng trọ tại thôn Nh, xã Nh, huyện K, tỉnh Hà Nam thì có cảm giác muốn sử dụng ma túy. T đi sang phòng trọ của chị Vũ Thị Th. T nói với chị Th: “Cho anh mượn xe đi có tý việc”, chị Th đồng ý rồi đưa chìa khóa xe cho T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 35N-594.38 của chị Th đi tìm nơi mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, T gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở ven đường, T tiến lại gần rồi nói: “Đề cho em bốn gói Heroine và một viên ngựa”, người đàn ông nói: “Một triệu, đưa tiền đây”. T lấy số tiền 1.000.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền

rồi đưa cho Tâm 05 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu trắng. T biết đó là ma túy nên cầm rồi cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và điều khiển xe về phòng trọ. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi T điều khiển xe đi đến khu vực cổng chào thôn V, xã T, huyện K thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Cáo trạng số 79/CT-VKSKB ngày 31/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy ". Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 27/6/2024. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 478/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro màu xanh rêu, màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Không ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 26/6/2024, tại thôn V, xã T,

huyện K, tỉnh Hà Nam. Lê Văn T, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã V, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Thôn Nh, xã Nh, huyện K, tỉnh Hà Nam cất giấu trái phép 0,592 gam ma túy. Trong đó có 0,492 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine trong túi quần bên phải phía trước với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang. Hành vi đó của Lê Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giữ trái phép 0,592 gam ma túy. Trong đó có 0,492 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo thực hiện như đề nghị mức xử phạt của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong số 478/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro màu xanh rêu, màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám, đen, BKS 35N-594.38, số khung RLHJK0350PZ136804, số máy JK03E7836853 là tài sản hợp

pháp của chị Vũ Thị Th. Chị Th không biết bị cáo T mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Th là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc số Heroine, Methamphetamine thu giữ: Lê Văn T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực thôn V, xã T, huyện K. Tuy nhiên, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng của người đàn ông này. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xác minh, điều tra làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 27/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 478/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo Lê Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro màu xanh rêu, màn hình cảm ứng, số sê-ri C39CH3J2N6Y9 máy đã qua sử dụng. (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 31/7/2024).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đồng.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP Tòa án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Nguyệt